TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 12-03-2025.

"V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Thị Mộng Thúy.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phát Triển.
Ông Phạm Thanh Bình.

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Thái Vân An - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 12 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 425/2024/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐST-DS ngày 06 tháng 2 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2025/QĐST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Mai Kim C, sinh năm 1993;

Địa chỉ: A, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Hà Tấn K, sinh năm 1993,

Địa chỉ: B, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Mai Kim C trình bày :*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh K quen biết nhau qua mai mối, có tìm hiểu khoảng 03 tháng thì tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L vào ngày 25/7/2013. Sau khi kết hôn thời gian đầu sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là trong thời gian chung

sống anh K thường xuyên cờ bạc. Ngoài ra anh K có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, chị C nhiều lần khuyên can nhưng anh K vẫn không sửa đổi, từ tháng 8/2024 đến nay chị C về nhà cha mẹ ruột sinh sống và ly thân với anh K cho đến nay.

Nay chị C nhận thấy không còn tình cảm với anh K nên yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: Có 2 con tên là Hà Mai Phúc T, sinh ngày 27/8/2012 và Hà Mai Phúc Đ, sinh ngày 06/6/2017 (hiện đang sống với anh K).

Khi ly hôn chị C đồng ý giao 02 con chung cho anh K nuôi dưỡng, chị C không cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu giải quyết.

** Tại phiên tòa bị đơn anh Hà Tấn K trình bày:*

Anh K thống nhất theo lời trình bày của chị C nhưng hiện nay anh K vẫn còn thương vợ, không muốn ly hôn. Anh K muốn chị C trở về đoàn tụ chung sống nuôi dạy con.

Về con chung: Anh K thống nhất theo ý kiến chị C. Trong trường hợp ly hôn, anh K đồng ý tiếp tục nuôi 02 con, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Mai Kim C khởi kiện xin ly hôn bị đơn anh Hà Tấn K nên Quan hệ pháp luật trong vụ kiện này được xác định là "*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung"*. Bị đơn anh K có nơi cư trú tại huyện L, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung vụ án:* Hội đồng xét xử xét thấy

[2.1] Về hôn nhân: Chị C và anh K tổ chức cưới vào năm 2011, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 25/7/2013 tại UBND xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh K được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, theo chị C trình bày thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là anh K thường xuyên cờ bạc, ngoài ra

anh K có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, chị C nhiều lần khuyên nhưng anh K vẫn không thay đổi, nên từ tháng 8/2024 đến nay chị C và anh K đã sống ly thân.

Về phía anh K thừa nhận trước đây anh K có tham gia cờ bạc và có quan hệ tình cảm với người khác, nhưng nay anh K đã sửa đổi. Hiện nay anh K vẫn còn thương vợ, không muốn ly hôn. Anh K muốn chị C trở về đoàn tụ chung sống nuôi dạy con.

Quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay, Tòa án cũng đã động viên hòa giải để chị C trở về đoàn tụ chung sống với anh K nuôi dạy con nhưng chị C không đồng ý, vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn anh K, vì chị C cho rằng sống với anh K không có hạnh phúc. Chị C xác định, trường hợp Tòa án có xét xử buộc chị C trở về đoàn tụ với anh K thì chị C cũng không về sống chung với anh K vì chị C không còn tình cảm với anh K.

Tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

"*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*…".

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị C và anh K đã đến thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, năm 2024 chị C1 đã từng nộp đơn xin ly hôn anh K nhưng đã được Tòa án hòa giải nên chị C rút đơn ly hôn lại, cho anh K cơ hội sửa đổi để vợ chồng đoàn tụ chung sống, nhưng chị C nhận thấy anh K không sửa đổi, sống với anh K không có hạnh phúc nên nay chị C tiếp tục yêu cầu được ly hôn anh K là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung:

Chị C và anh K chung sống có 02 con chung tên là Hà Mai Phúc T, sinh ngày 27/8/2012 và Hà Mai Phúc Đ, sinh ngày 06/6/2017 (hiện 02 con đang sống với anh K). Khi ly hôn, chị C đồng ý giao 02 con chung cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng đúng theo nguyện vọng của 02 con. Chị C không cấp dưỡng nuôi con. Anh K đồng ý theo yêu cầu này của chị C là phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên HĐXX chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung: Chị C và anh K xác định không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Chị C và anh K xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Mai Kim C phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 264, 271, 273, 278 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Mai Kim C. Cho chị Mai Kim C được ly hôn với anh Hà Tấn K.

2. Về con chung: Anh Hà Tấn K được quyền tiếp tục nuôi 02 con chung tên Hà Mai Phúc T sinh ngày 27/8/2012 và Hà Mai P, sinh ngày 06/6/2017 (hiện anh K nuôi 02 con).

Anh Hà Tấn K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Chị Mai Kim C được quyền đến thăm nom chăm sóc con, không ai được cản trở

3. Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết

4. Về nợ chung: không có

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai Kim C nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng, chị C đã nộp ngày 05/11/2024 theo biên lai thu số 0014179 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung được khấu trừ toàn bộ án phí phải nộp.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Các đương sự
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (A)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Mộng Thúy